

Số: 2005/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 16 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thực hiện xây dựng bản đồ ngập lụt
vùng hạ du hồ Gia Măng, huyện Xuân Lộc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 266/TTr-SNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thực hiện dự án Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du hồ Gia Măng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai bao gồm những nội dung sau:

1. Tên Dự án: Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du hồ Gia Măng, huyện Xuân Lộc.

2. Địa điểm thực hiện: Vùng hạ du hồ Gia Măng, gồm các xã: Xuân Hiệp, Lang Minh, Suối Cát, Xuân Tâm thuộc huyện Xuân Lộc; Xuân Đông, Sông Ray thuộc huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

3. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4. Đơn vị tư vấn thực hiện: Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam.

5. Đơn vị thẩm tra kết quả thực hiện: Viện Thủy lợi và Môi trường.

6. Nội dung thực hiện.

6.1. Thu thập, đánh giá tài liệu

a) Thu thập các tài liệu cơ bản về dân sinh kinh tế, xã hội, các quy hoạch có liên quan trong vùng dự án, các loại bản đồ hiện trạng, tài liệu về điều kiện tự nhiên, địa hình địa chất, các số liệu khí tượng, thủy văn tại khu vực hồ và lưu vực



lân cận, tài liệu kỹ thuật liên quan tới hồ Gia Măng.

b) Đánh giá hiện trạng hệ thống công trình, tình hình dân sinh kinh tế, cơ sở vật chất, kết quả điều tra vết lũ, ngập lịch sử trong phạm vi dự án. Tổng hợp, chỉnh lý các tài liệu địa hình, khí tượng, thủy văn và các tài liệu khác phục vụ tính toán thủy văn, thủy lực.

6.2. Khảo sát địa hình, khảo sát thủy văn

a) Khảo sát địa hình:

- Xây dựng lưới khống chế mặt bằng: Đường chuyền hạng 4 (khối lượng 6 điểm), đường chuyền cấp 2 (khối lượng 49 điểm).

- Xây dựng lưới khống chế cao độ: Thủy chuẩn hạng IV (khối lượng 10 km), thủy chuẩn kỹ thuật (khối lượng 53 km).

- Đo vẽ mặt cắt ngang: Số lượng 49 mặt cắt (tổng chiều dài khảo sát trên cạn 1.960 m, tổng chiều dài khảo sát dưới nước là 445 m).

b) Khảo sát thủy văn:

Thực hiện đo mực nước và lưu lượng đồng thời tại 08 trạm đo (bao gồm: 07 trạm đo trên tuyến sông Ray từ H2-Q2 đến H8-Q8 và 01 trạm đo trên suối Gia Măng là H1-Q1). Thời gian đo trong 07 ngày đêm, chế độ quan trắc mực nước là 08 lần/ngày đêm, lưu lượng là 04 lần/ngày đêm. Tổng khối lượng quan trắc lưu lượng là 224 lần, số lần quan trắc mực nước là 448 lần.

6.3. Tính toán thủy văn, thủy lực

a) Thiết lập mô hình dòng chảy (mô hình thủy văn mưa - dòng chảy): Mô hình MIKENAME.

b) Tính toán đường quá trình lũ do xả lũ và bài toán vỡ đập:

c) Xây dựng mô hình thủy lực một chiều: Mô hình MIKE 11.

d) Xây dựng mô hình thủy lực hai chiều: Mô hình MIKE 21, Mô hình MIKE FLOOD.

6.4. Xây dựng bản đồ ngập lụt theo các kịch bản

Tổng hợp kết quả tính toán thủy văn, thủy lực, lập bản đồ ngập lụt vùng hạ du hồ Gia Măng theo 11 kịch bản, gồm:

a) Xả lũ trong điều kiện vận hành hồ chứa (xả lũ chủ động)

- Kịch bản 1: Xả lũ thiết kế tần suất 1,5%.

- Kịch bản 2: Xả lũ kiểm tra tần suất 0,5%.

b) Xả lũ trong điều kiện vận hành hồ chứa, kết hợp mưa cực trị hạ du với tần suất tương ứng theo kịch bản biến đổi khí hậu (BĐKH)

- Kịch bản 3: Xả lũ thiết kế tần suất 1,5% và mưa cực trị hạ du do BĐKH.

- Kịch bản 4: Xả lũ kiểm tra tần suất 0,5% và mưa cực trị hạ du do BĐKH.

- Kịch bản 5: Xả lũ chính vụ tần suất 1% và mưa cực trị hạ du do BĐKH.

- Kịch bản 6: Xả lũ chính vụ tần suất 2% và mưa cực trị hạ du do BĐKH.
- Kịch bản 7: Xả lũ chính vụ tần suất 5% và mưa cực trị hạ du do BĐKH.
- Kịch bản 8: Xả lũ chính vụ tần suất 10% và mưa cực trị hạ du do BĐKH.

c) Tình huống vỡ đập

- Kịch bản 9: Xả lũ kiểm tra tần suất 0,5% và xảy ra sự cố vỡ đập.
- Kịch bản 10: Xả lũ kiểm tra tần suất 1,5% và xảy ra sự cố vỡ đập.
- Kịch bản 11: Không có lũ nhưng xảy ra sự cố vỡ đập.

6.5. Xây dựng hệ thống mốc cảnh báo ngập lụt

Hệ thống mốc cảnh báo ngập lụt hạ du hồ Gia Măng gồm 20 mốc cảnh báo được xây dựng ngoài hiện trường, trong đó: Xã Xuân Hiệp (04 mốc), xã Lang Minh (05 mốc), xã Xuân Đông (05 mốc), xã Xuân Tâm (02 mốc) và xã Sông Ray (04 mốc).

6.6. Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý, tra cứu kết quả nghiên cứu của dự án

Sử dụng Microsoft SQL Server là phần mềm ứng dụng cho hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu. Chương trình quản lý cơ sở dữ liệu cho dự án Xây dựng bản đồ ngập lụt vùng hạ du hồ Gia Măng, huyện Xuân Lộc cung cấp các tính năng quan trọng như: Hiện thị các thông tin về hồ Gia Măng; hiện trạng vùng ảnh hưởng; các kịch bản ngập; vận tốc dòng chảy và các báo cáo kết quả thực hiện dự án. Đăng nhập tại địa chỉ: <https://hogiamang.vn/>.

7. Sản phẩm của dự án gồm: Báo cáo chính; Báo cáo tóm tắt; các báo cáo chuyên đề: Báo cáo hiện trạng, thu thập tài liệu; Báo cáo kết quả khảo sát địa hình, báo cáo kết quả khảo sát thủy văn; Báo cáo tính toán thủy văn, thủy lực; Báo cáo xây dựng bản đồ ngập lụt; Báo cáo cắm mốc cảnh báo ngập lụt hạ du hồ Gia Măng; Báo cáo xây dựng cơ sở dữ liệu; xây dựng 20 mốc cảnh báo ngoài hiện trường, các bản đồ và Chương trình quản lý dữ liệu bản đồ ngập lụt hồ Gia Măng (<https://hogiamang.vn/>)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tổ chức bàn giao sản phẩm của Dự án cho các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai trong quá trình xây dựng Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp theo Bản đồ ngập lụt được phê duyệt.

c) Cập nhật sản phẩm bản đồ ngập của Dự án vào cơ sở dữ liệu phòng chống thiên tai.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các Sở: Tài chính, Xây dựng, Y tế, Công Thương, Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp Sở Nông nghiệp và

Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ triển khai thực hiện.

3. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai

a) Có trách nhiệm xây dựng Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp theo bản đồ ngập lụt được phê duyệt và theo đúng quy định tại Nghị định số 114/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý khai thác hồ Gia Măng, huyện Xuân Lộc theo quy định, triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn cho đập và vùng hạ du.

b) Phối hợp với các địa phương quản lý hệ thống mốc cảnh báo ngập lụt hạ du hồ Gia Măng.

4. Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc và Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ

a) Rà soát, cập nhật phương án phòng chống lũ cho vùng hạ du hồ Gia Măng vào phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai chung của huyện; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Hiệp, Suối Cát, Lang Minh, Xuân Tâm thuộc huyện Xuân Lộc; Xuân Đông, Sông Ray thuộc huyện Cẩm Mỹ triển khai rà soát, cập nhật, bổ sung vào phương án, kế hoạch ứng phó phòng chống thiên tai, kế hoạch sơ tán cho mỗi kịch bản cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế tại mỗi địa phương, đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản người dân vùng hạ du hồ Gia Măng.

b) Theo dõi, quản lý, duy tu, sửa chữa hệ thống mốc cảnh báo ngập lụt hạ du hồ Gia Măng để chủ động dự báo, cảnh báo khi có thiên tai xảy ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Xuân Lộc, Cẩm Mỹ; Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch, PCT. UBND tỉnh (Đ/c Hoàng);
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KTN);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTN. 

(Khoa/Qdhogiamang/5.6-327)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng